

Hà Nội xây dựng “bản đồ dữ liệu” cho 11 ngành công nghiệp văn hóa

09:23 20/06/2026

Chiều 19/6, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội và Thống kê Hà Nội tổ chức hội thảo “Giải pháp triển khai Bộ chỉ tiêu thống kê các ngành công nghiệp văn hóa”. Đây được xem là bước đi quan trọng trong quá trình xây dựng nền tảng dữ liệu phục vụ quản trị, hoạch định chính sách và phát triển công nghiệp văn hóa theo hướng hiện đại, dựa trên bằng chứng khoa học và công nghệ số.



Toàn cảnh hội thảo.

Trong bối cảnh công nghiệp văn hóa ngày càng được xác định là động lực tăng trưởng mới của Thủ đô, việc xây dựng một hệ thống thống kê đầy đủ, đồng bộ không chỉ giúp nhận diện chính xác đóng góp của các ngành sáng tạo đối với nền kinh tế mà còn tạo cơ sở cho việc hoạch định chính sách phát triển dài hạn.

Đo lường sức mạnh của công nghiệp văn hóa

Những năm gần đây, công nghiệp văn hóa đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội. Các lĩnh vực như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, xuất bản, thiết kế sáng tạo, du lịch văn hóa hay công nghiệp nội dung số không chỉ góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa mà còn tạo việc làm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của Thủ đô.

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, việc đánh giá quy mô và hiệu quả của công nghiệp văn hóa hiện vẫn gặp nhiều khó khăn do thiếu hệ thống dữ liệu thống kê chuyên biệt. Trong khi các ngành sản xuất truyền thống có thể dễ dàng lượng hóa bằng doanh thu, sản lượng hay giá trị xuất khẩu, thì nhiều giá trị của văn hóa và sáng tạo lại mang tính vô hình, khó đo đếm bằng các phương pháp thống kê thông thường.

Phát biểu tại hội thảo, bà Bùi Thị Hương Thủy, Phó Trưởng phòng Quản lý di sản, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội cho biết, công nghiệp văn hóa đã được xác định là một trong những động lực tăng trưởng mới của Thủ đô. Tuy nhiên, để quản lý và phát triển hiệu quả, trước hết cần xây dựng được hệ thống dữ liệu phản ánh chính xác quy mô, cơ cấu và mức độ đóng góp của lĩnh vực này đối với nền kinh tế.

Theo dự thảo đề án, Hà Nội xác định 11 lĩnh vực công nghiệp văn hóa trọng điểm gồm: điện ảnh; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; nghệ thuật biểu diễn; phần mềm và trò chơi giải trí; quảng cáo; thủ công mỹ nghệ; du lịch văn hóa; thiết kế sáng tạo; truyền hình và phát thanh; xuất bản; ẩm thực.

Đáng chú ý, Hà Nội là địa phương đầu tiên đưa ẩm thực vào nhóm ngành công nghiệp văn hóa trọng điểm. Đây được xem là hướng tiếp cận phù hợp với lợi thế đặc trưng của Thủ đô, nơi hội tụ nhiều giá trị văn hóa ẩm thực tiêu biểu của cả nước.

Bộ chỉ tiêu dự kiến gồm 95 chỉ tiêu, được xây dựng nhằm phản ánh toàn diện quy mô, hiệu quả hoạt động và tác động lan tỏa của công nghiệp văn hóa đối với đời sống kinh tế - xã hội. Trong đó, 42 chỉ tiêu có thể triển khai ngay từ các nguồn dữ liệu hành chính hiện có; 43 chỉ tiêu cần điều tra, khảo sát bổ sung và 10 chỉ tiêu được thực hiện theo hướng nghiên cứu, thí điểm chuyên sâu.

Không chỉ tập trung vào doanh thu hay số lượng cơ sở hoạt động, bộ chỉ tiêu mới còn hướng tới đo lường các tác động gián tiếp như đóng góp đối với tăng trưởng GRDP, phát triển du lịch, tạo việc làm, đổi mới sáng tạo và xây dựng

thương hiệu thành phố.

Đặc biệt, đề án còn đưa vào phạm vi thống kê khu vực kinh tế phi chính thức như nghệ sĩ tự do, nghệ nhân, hộ sản xuất cá thể - những chủ thể đang đóng góp đáng kể cho đời sống văn hóa nhưng lâu nay chưa được phản ánh đầy đủ trong các hệ thống số liệu.



Hà Nội xây dựng “bản đồ dữ liệu” cho 11 ngành công nghiệp văn hóa.

Quản trị văn hóa bằng dữ liệu và công nghệ số

Một trong những nội dung nhận được sự quan tâm đặc biệt tại hội thảo là việc ứng dụng công nghệ số vào thống kê và quản trị công nghiệp văn hóa.

Theo các chuyên gia, xu hướng trên thế giới hiện nay là sử dụng dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng số để thu thập, xử lý, phân tích và dự báo các chỉ số phát triển văn hóa. Nhiều quốc gia như Hàn Quốc, Anh hay Singapore đã triển khai các hệ thống dữ liệu chuyên ngành nhằm phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách và phát triển kinh tế sáng tạo.

Đối với Hà Nội, việc xây dựng Bộ chỉ tiêu thống kê công nghiệp văn hóa không chỉ dừng lại ở việc tạo thêm một hệ thống số liệu mà còn hướng tới hình thành cơ sở dữ liệu số toàn diện, phục vụ công tác quản trị hiện đại.

Các chuyên gia đề xuất thành phố sớm xây dựng trung tâm dữ liệu công nghiệp văn hóa, phát triển bản đồ số các ngành sáng tạo, đồng thời đẩy mạnh kết nối dữ liệu giữa các lĩnh vực văn hóa, du lịch, thuế, đăng ký kinh doanh, bảo hiểm

xã hội và truyền thông. Việc liên thông dữ liệu sẽ giúp cơ quan quản lý có cái nhìn toàn diện hơn về sức khỏe của nền kinh tế sáng tạo, từ đó đưa ra các quyết sách phù hợp.

Nhiều ý kiến cũng cho rằng Hà Nội cần tận dụng lợi thế là thành viên Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO để xây dựng hệ thống dữ liệu có khả năng kết nối và so sánh với các đô thị sáng tạo trong khu vực và trên thế giới.

Theo lộ trình đề xuất, năm 2026 sẽ là giai đoạn xây dựng và thí điểm bộ chỉ tiêu; từ năm 2027 triển khai chính thức trên địa bàn thành phố. Giai đoạn 2028 - 2030, Hà Nội đặt mục tiêu trở thành trung tâm dữ liệu, nghiên cứu và phân tích công nghiệp văn hóa của cả nước, hướng tới xây dựng hệ sinh thái quản trị văn hóa dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

Các chuyên gia nhận định, khi những giá trị sáng tạo được nhận diện và lượng hóa một cách khoa học, công nghiệp văn hóa sẽ có thêm cơ sở để khẳng định vị thế là một ngành kinh tế quan trọng. Đây cũng là nền tảng để Hà Nội phát huy hiệu quả sức mạnh mềm văn hóa, thúc đẩy kinh tế sáng tạo và xây dựng Thủ đô trở thành trung tâm văn hóa, đổi mới sáng tạo hàng đầu của cả nước trong những thập niên tới.

Hậu Thạch (t/h)